

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Giao thông vận tải số 29/2004/
QĐ-BGTVT ngày 07/12/2004
ban hành Quy định về đăng
ký phương tiện thủy nội địa.****BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG
VẬN TẢI**

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy
nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP
ngày 05 tháng 12 năm 2002 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ,
cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP
ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của Bộ
Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của các Vụ trưởng Vụ
Pháp chế, Cục trưởng Cục Đường sông
Việt Nam,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết
định này “Quy định về đăng ký phương
tiện thủy nội địa”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo
và thay thế các văn bản quy phạm pháp
luật sau đây:

1. Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao
thông vận tải số 2056/QĐ-PC ngày 06
tháng 8 năm 1996 ban hành Quy định
đăng ký phương tiện thủy nội địa;

2. Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao
thông vận tải số 1755/QĐ-PC ngày 12
tháng 7 năm 1997 về bổ sung Quy định
đăng ký phương tiện thủy nội địa;

3. Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao
thông vận tải số 1522/1998/QĐ-BGTVT
ngày 20 tháng 6 năm 1998 về sửa đổi, bổ
sung Quyết định số 2056/QĐ-PC.

Điều 3. Cục trưởng Cục Đường sông
Việt Nam chịu trách nhiệm theo dõi,
kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Các Chánh Văn phòng, Chánh
Thanh tra Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,
Vụ trưởng Vụ Vận tải, Cục trưởng Cục
Đường sông Việt Nam, Cục trưởng Cục
Đăng kiểm Việt Nam, Giám đốc các Sở
Giao thông vận tải, Sở Giao thông công
chính, Thủ trưởng các tổ chức và cá
nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG
VẬN TẢI**

Đào Đình Bình

QUY ĐỊNH về đăng ký phương tiện thủy nội địa

(ban hành kèm theo Quyết định số 29/2004/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Bản Quy định này quy định về thủ tục đăng ký phương tiện thủy nội địa và việc tổ chức đăng ký phương tiện thủy nội địa.

2. Phương tiện thủy nội địa của tổ chức, cá nhân trước khi đưa vào hoạt động trên đường thủy nội địa phải được đăng ký theo Quy định này, trừ phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 1 tấn hoặc có sức chở dưới 5 người hoặc bè.

3. Quy định này không áp dụng đối với việc đăng ký các loại phương tiện sau đây:

a) Phương tiện làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh;

b) Tàu cá;

c) Tàu, thuyền thể thao.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Phương tiện thủy nội địa* (sau đây

gọi là phương tiện) là tàu, thuyền và các cấu trúc nổi khác, có động cơ hoặc không có động cơ, chuyên hoạt động trên đường thủy nội địa.

2. *Phương tiện thô sơ* là phương tiện không có động cơ chỉ di chuyển bằng sức người hoặc sức gió, sức nước.

3. *Tàu cá* là phương tiện chuyên dùng để khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy sản.

4. *Tàu, thuyền thể thao* là phương tiện chuyên dùng để tập luyện, thi đấu thể thao.

5. *Chủ phương tiện* là tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc quản lý, sử dụng phương tiện.

6. *Phương tiện thuộc diện đăng kiểm* là phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 5 tấn trở lên hoặc có sức chở trên 12 người; phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 5 mã lực trở lên hoặc có sức chở từ 5 người trở lên.

7. *Thay đổi tính năng kỹ thuật của phương tiện* là việc thay đổi kết cấu, kích thước, công suất, trọng tải hoặc công dụng của phương tiện.

8. *Bè* là phương tiện được kết ghép lại bằng tre, nứa, gỗ hoặc các vật nổi khác để chuyển đi hoặc dùng làm phương tiện vận chuyển tạm thời trên đường thủy nội địa.

9. *Sức chở người của phương tiện* là số lượng người tối đa được phép chở trên phương tiện, trừ thuyền viên, người lái phương tiện và trẻ em dưới một tuổi.

*Chương II***ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN****Điều 3. Quy định chung**

1. Phương tiện có đủ hồ sơ theo quy định sẽ được cơ quan đăng ký phương tiện có thẩm quyền quy định tại Điều 8 của Quy định này đăng ký vào Sổ Đăng ký phương tiện thủy nội địa và cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa.

2. Phương tiện phải được đăng ký lại trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 25 Luật Giao thông đường thủy nội địa.

3. Chủ phương tiện nộp hồ sơ đăng ký phương tiện tại cơ quan đăng ký phương tiện nơi chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc đăng ký hộ khẩu thường trú.

4. Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa bị mất được cấp lại khi có đủ hồ sơ quy định tại Điều 6 của Quy định này.

Điều 4. Hồ sơ đăng ký phương tiện lần đầu

Hồ sơ đăng ký phương tiện lần đầu bao gồm:

1. Giấy tờ lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

a) Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa theo Mẫu số 1;

b) Hai ảnh khổ 10 x 15 chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

c) Hóa đơn nộp thuế trước bạ theo quy định của pháp luật.

2. Giấy tờ xuất trình:

a) Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện, đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

b) Giấy phép nhập khẩu phương tiện theo quy định của pháp luật, đối với phương tiện nhập khẩu;

c) Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện, đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

d) Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam, đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam, đối với cá nhân nước ngoài.

Điều 5. Hồ sơ đăng ký lại phương tiện

1. Trường hợp chuyển quyền sở hữu, hồ sơ đăng ký lại phương tiện bao gồm:

a) Giấy tờ lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo Mẫu số 2;

- Hai ảnh khổ 10 x 15 chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa;

- Hóa đơn nộp thuế trước bạ theo quy định của pháp luật.

b) Giấy tờ xuất trình:

- Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc quyết định điều chuyển phương tiện của cơ quan có thẩm quyền, đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

- Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện, đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

- Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam, đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam, đối với cá nhân nước ngoài.

2. Trường hợp phương tiện thay đổi tính năng kỹ thuật, hồ sơ đăng ký lại phương tiện bao gồm:

a) Giấy tờ lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo Mẫu số 3;

- Hai ảnh khổ 10 x 15 chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa.

b) Giấy tờ xuất trình:

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện được cấp sau khi phương tiện đã thay đổi tính năng kỹ thuật, đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

3. Trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc đăng ký hộ khẩu thường trú sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, hồ sơ đăng ký lại phương tiện bao gồm:

a) Giấy tờ lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo Mẫu số 4;

- Hai ảnh khổ 10 x 15 chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa.

b) Giấy tờ xuất trình:

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện, đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

Điều 6. Hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện

1. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị mất do phương tiện bị chìm đắm hoặc bị cháy, hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bao gồm:

a) Giấy tờ lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo Mẫu số 5, có xác nhận của cơ quan cảnh sát đường thủy nội địa quản lý địa bàn nơi phương tiện bị chìm đắm hoặc bị cháy;

- Hai ảnh khổ 10 x 15 chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi sau khi sửa chữa đã được cơ quan đăng kiểm cho phép hoạt động.

b) Giấy tờ xuất trình:

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện sau khi sửa chữa xong, đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

2. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa bị mất vì các lý do khác, hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bao gồm:

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684

a) Giấy tờ lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo Mẫu số 5, có xác nhận của cơ quan Cảnh sát đường thủy nội địa quản lý địa bàn nơi xảy ra sự việc;

- Hai ảnh khổ 10 x 15 chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

b) Giấy tờ xuất trình:

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện, đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

Điều 7. Tên của phương tiện

Tên của phương tiện do chủ phương tiện tự đặt. Trường hợp chủ phương tiện đặt tên trùng với tên phương tiện đã đăng ký thì cơ quan đăng ký phương tiện yêu cầu chủ phương tiện đặt tên khác.

Điều 8. Cơ quan đăng ký phương tiện

1. Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc đăng ký phương tiện của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

2. Tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương, Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính có thể trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân cấp cho cơ quan giao thông cấp huyện thực hiện việc đăng ký phương tiện của tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan đăng ký phương tiện

1. Tổ chức thực hiện việc đăng ký phương tiện theo quy định; hướng dẫn chủ phương tiện lập hồ sơ đăng ký phương tiện.

2. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa cho chủ phương tiện trong thời hạn sau đây khi chủ phương tiện đã nộp đủ hồ sơ theo quy định:

a) Chậm nhất là ba (03) ngày làm việc đối với trường hợp phương tiện đăng ký lần đầu hoặc đăng ký lại;

b) Chậm nhất là bảy (07) ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị mất do phương tiện bị chìm đắm hoặc bị cháy;

c) Chậm nhất là ba mươi (30) ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị mất vì các lý do khác.

3. Trường hợp chủ phương tiện chưa nộp đủ hồ sơ đăng ký phương tiện theo quy định, cơ quan đăng ký phương tiện phải thông báo ngay cho chủ phương tiện để hoàn thiện hồ sơ.

4. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo quy định sau:

a) Trường hợp phương tiện đăng ký lần đầu hoặc đăng ký lại: cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo Mẫu số 6;

b) Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện: cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo Mẫu số 6 có đóng dấu

CẤP LẠI LẦN...

5. Lập Sổ Đăng ký phương tiện thủy nội địa; lưu trữ và quản lý hồ sơ đăng ký phương tiện.

6. Theo dõi, tổng hợp tình hình đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền; thực hiện chế độ báo cáo và chịu sự kiểm tra, chỉ đạo nghiệp vụ của Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường sông Việt Nam.

7. Quản lý và sử dụng ấn chỉ đăng ký phương tiện theo quy định hiện hành.

8. Thu lệ phí đăng ký phương tiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 10. Trách nhiệm của chủ phương tiện

1. Làm thủ tục đăng ký phương tiện theo quy định; trước khi đưa phương tiện vào hoạt động phải kê tên, số đăng ký và vạch dấu môn nước an toàn của phương tiện, số lượng người được phép chở trên phương tiện đối với phương tiện chở người.

2. Khai báo với cơ quan đăng ký phương tiện để xóa đăng ký phương tiện và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đối với những trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 25 Luật Giao thông đường thủy nội địa.

Điều 11. Đổi Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa được cấp theo Quyết định số 2056/QĐ-PC

1. Sau ngày Quy định này có hiệu lực, chủ phương tiện đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo Quyết định số 2056/QĐ-PC ngày 06 tháng 8 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm làm thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký

phương tiện thủy nội địa tại cơ quan đã đăng ký phương tiện.

Việc đổi Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa thực hiện xong trước ngày 31 tháng 12 năm 2005.

2. Hồ sơ đổi Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện bao gồm:

a) Đơn đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo Mẫu số 7.

b) Hai ảnh khổ 10 x 15 chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

c) Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa được cấp theo Quyết định số 2056/QĐ-PC.

3. Cơ quan đăng ký phương tiện có trách nhiệm đổi Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Điều 12. In và quản lý ấn chỉ đăng ký phương tiện thủy nội địa

Cục Đường sông Việt Nam chịu trách nhiệm in và phát hành ấn chỉ đăng ký phương tiện thủy nội địa hoặc ủy quyền cho Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính in theo mẫu quy định./.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG
VẬN TẢI

Đào Đình Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA
(Dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu)

Kính gửi:.....

Tên chủ phương tiện:

Địa chỉ:.....

Đề nghị Cơ quan cấp đăng ký phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện:..... Ký hiệu thiết kế:.....

Công dụng:.....

Năm và nơi đóng:.....

Cấp tàu:..... Vật liệu vỏ:.....

Chiều dài thiết kế:.....m Chiều dài lớn nhất: m

Chiều rộng thiết kế:.....m Chiều rộng lớn nhất:.....m

Chiều cao mạn:.....m Chiều chìm:.....m

Mạn khô:..... m Trọng tải toàn phần:..... tấn

Số người được phép chở:..... người Sức kéo, đẩy:..... tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):.....

.....

Máy phụ (nếu có):.....

Giấy phép nhập khẩu số (nếu có):..... ngày..... tháng..... năm 200.....

Do cơ quan..... cấp.

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số:

..... do cơ quan..... cấp.

Biên lai nộp thuế trước bạ số..... ngày..... tháng..... năm 200...

Tôi cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

Xác nhận của chính quyền
địa phương cấp phường, xã
(nếu chủ tàu là cá nhân)

....., ngày..... tháng..... năm 200...

Chủ phương tiện
(Ký tên, đóng dấu)

(Nội dung: xác nhận ông, bà.....
đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương)
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

(Dùng cho phương tiện chuyển quyền sở hữu)

Kính gửi:.....

Tên chủ phương tiện:.....

Địa chỉ:.....

Đề nghị Cơ quan đăng ký lại phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện:..... Số đăng ký:.....

Công dụng:..... Ký hiệu thiết kế:.....

Năm và nơi đóng:

Cấp tàu:..... Vật liệu vỏ:.....

Chiều dài thiết kế:.....m Chiều dài lớn nhất:.....m

Chiều rộng thiết kế:.....m Chiều rộng lớn nhất:.....m

Chiều cao mạn:.....m Chiều chìm:.....m

Mạn khô:.....m Trọng tải toàn phần:..... tấn

Số người được phép chở:..... người Sức kéo, đẩy:..... tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất :.....

.....

Máy phụ (nếu có):.....

Phương tiện này được (mua lại, hoặc điều chuyển...) từ:

(ông, bà hoặc cơ quan, đơn vị):.....

Địa chỉ:.....

Đã đăng ký tại..... ngày..... tháng..... năm.....

Nay đề nghị..... đăng ký lại phương tiện trên.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sở hữu phương tiện trên và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

Xác nhận của chính quyềnđịa phương cấp phường, xã

(nếu chủ tàu là cá nhân)

....., ngày..... tháng..... năm 200...

Chủ phương tiện

(Ký tên, đóng dấu)

(Nội dung: xác nhận ông, bà.....

đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương)

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

(Dùng cho phương tiện thay đổi tính năng kỹ thuật)

Kính gửi:.....

Tên chủ phương tiện:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện có đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện:..... Số đăng ký:.....

do Sở..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Công dụng:..... Ký hiệu thiết kế:.....

Năm và nơi đóng:

Cấp tàu:..... Vật liệu vỏ:.....

Chiều dài thiết kế:.....m Chiều dài lớn nhất:.....m

Chiều rộng thiết kế:.....m Chiều rộng lớn nhất:.....m

Chiều cao mạn:.....m Chiều chìm:.....m

Mạn khô:.....m Trọng tải toàn phần:..... tấn

Số người được phép chở:..... người Sức kéo, đẩy:..... tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):.....

Máy phụ (nếu có):.....

Nay đề nghị Cơ quan đăng ký lại phương tiện trên với lý do:.....

.....

(nêu các thông số kỹ thuật thay đổi của phương tiện xin đăng ký lại)

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày.... tháng.... năm 200...

Chủ phương tiện
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

(Dùng cho chủ phương tiện thay đổi địa chỉ trụ sở
hoặc đăng ký hộ khẩu thường trú sang tỉnh, thành phố khác)

Kính gửi: (cơ quan đăng ký phương tiện nơi mới chuyển đến)
Đồng kính gửi: (cơ quan đăng ký, phương tiện nơi đăng ký cũ)

Chủ phương tiện:.....
Địa chỉ:.....
Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện:..... Số đăng ký:.....
do Sở..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
có đặc điểm cơ bản như sau:
Ký hiệu thiết kế:..... Cấp tàu:.....
Công dụng:..... Vật liệu vỏ:.....
Năm và nơi đóng:.....
Chiều dài thiết kế:.....m Chiều dài lớn nhất:.....m
Chiều rộng thiết kế:.....m Chiều rộng lớn nhất:.....m
Chiều cao mạn:.....m Chiều chìm:.....m
Mạn khô:.....m Trọng tải toàn phần:..... tấn
Số người được phép chở:..... người Sức kéo, đẩy:..... tấn
Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):.....

Máy phụ (nếu có):.....

Nay đề nghị đăng ký lại phương tiện trên theo địa chỉ mới là.....
(*nêu lý do thay đổi địa chỉ*)

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định hiện hành của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng phương tiện.

Xác nhận của cơ quan cấp đăng ký cũ , ngày.... tháng.... năm 200...

Chủ phương tiện
(Ký tên, đóng dấu)

(*Nội dung: xác nhận phương tiện trên
do..... là chủ phương tiện đã đăng
ký tại cơ quan và nay xin chuyển vùng.
Đã xóa tên trong Sổ Đăng ký PTTND tại
địa phương từ ngày tháng năm)
(Ký tên, đóng dấu)*

(Ghi chú: Số lượng 02 bản, gửi cơ quan đăng ký mới và cơ quan đăng ký cũ).

Mẫu số 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

(Dùng cho phương tiện bị mất đăng ký)

Kính gửi:.....

Chủ phương tiện:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện:..... Số đăng ký:.....

do Sở..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

có đặc điểm cơ bản như sau:

Ký hiệu thiết kế:..... Cấp tàu:.....

Công dụng:..... Vật liệu vỏ:.....

Năm và nơi đóng:.....

Chiều dài thiết kế:.....m Chiều dài lớn nhất:.....m

Chiều rộng thiết kế:..... m Chiều rộng lớn nhất:.....m

Chiều cao mạn:..... m Chiều chìm:.....m

Mạn khô:.....m Trọng tải toàn phần:..... tấn

Số người được phép chở:..... người Sức kéo, đẩy:..... tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):.....

.....
Máy phụ (nếu có):.....

Nay đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa với lý do:

(nêu lý do giấy chứng nhận đăng ký bị mất, thời gian, địa điểm bị mất....)

Tôi cam đoan lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

**Xác nhận của Cảnh sát Giao thông
đường thủy**

....., ngày.... tháng.... năm.....

Chủ phương tiện

(Ký tên, đóng dấu)

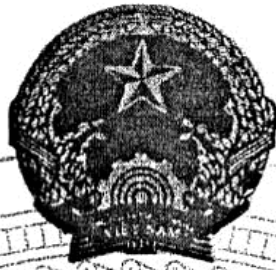
Mặt trước

Mẫu số 6

UBND TỈNH
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số / ĐK



**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN THUY NỘI ĐỊA**

Tên phương tiện Số đăng ký:

Chủ phương tiện:

Địa chỉ chủ phương tiện:

Đã được đăng ký phương tiện có đặc điểm sau:

Cấp phương tiện: Công dụng:

Năm và nơi đóng:

Chiều dài thiết kế: m, Chiều dài lớn nhất: m

Chiều rộng thiết kế: m, Chiều rộng lớn nhất: m

Chiều cao mạn: m, Chiều chìm: m

Mạn khô: m, Vật liệu vỏ:

Số lượng, kiểu và công suất máy chính:

Trọng tải toàn phần, số lượng người được phép chở, sức kéo, đẩy:

..... Ngày tháng năm

Mặt sau

Ảnh khổ 10 x 15 cm

***Chụp toàn bộ phía mạn phải của
phương tiện ở trạng thái nổi***

09638606

Mẫu số 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

(Dùng cho phương tiện đã đăng ký theo Quyết định số 2056/QĐ-PC)

Kính gửi:.....

Chủ phương tiện:.....

Địa chỉ:.....

Đã đăng ký phương tiện có đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện:..... Số đăng ký:.....

Công dụng:.....

Năm và nơi đóng:.....

Cấp phương tiện:..... Vật liệu vỏ:.....

Chiều dài thiết kế:..... m Chiều dài lớn nhất:.....m

Chiều rộng thiết kế:..... m Chiều rộng lớn nhất:.....m

Chiều cao mạn:..... m Chiều chìm:.....m

Mạn khô:..... m Trọng tải toàn phần:..... tấn

Số người được phép chở:..... người Sức kéo, đẩy:..... tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):.....

Máy phụ (nếu có):.....

Nay đề nghị Cơ quan đổi Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo quy định.

Tôi cam đoan lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

....., ngày.... tháng.... năm.....

Chủ phương tiện
(Ký tên, đóng dấu)